TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: **16** /2018/HS-ST
Ngày: 28/03/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Tấn Lợi.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Thái

2. Ông Võ Thanh Bình

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Lê Quốc Tũng -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa: **Ông Lê Thành Thủ** - Kiểm sát viên.

Hôm nay vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 28 tháng 03 năm 2018. Tại sở TAND huyện Hòn Đất, có mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2018/ HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hùng Đ**, sinh năm 1977.

Nơi ĐKTT: 164/26A Nguyễn Trung Trực phường Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, Kiên Giang.

Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: Tài xế

Con ông Lê Hùng Khanh và bà Nguyễn Thị Dung

Anh, chị, em ruột gồm: 02 người, nhỏ nhất sinh năm 1978 bị cáo con lớn nhất trong gia đình.

Vợ: Sa Bích Hương, sinh năm 1981

Con: 01 đứa, sinh năm 2006.

Tiền án, Tiền sự: Chưa.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/11/2017 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1962 (chết).

Người đại diện gia đình bị hại:

1/ **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1948 chồng bà T (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp An Lạc, xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

2/ **Nguyễn Thanh Sang**, sinh năm 1982 con bà T (vắng mặt)

3/ **Nguyễn Thị Ngọc Hà,** sinh năm 1984 con bà T (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp An Lạc, xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Phạm Phương Thảo**, sinh năm 1977 có mặt

Địa chỉ: 109 Đinh Công Tráng, phường Rạch Sỏi, TP. Rạch Giá, Kiên Giang.

Người làm chứng:

1. Lâm Thanh Vũ Điền, sinh năm 1986. Vắng mặt

Địa chỉ: ấp Phước Hòa, xã Mong Thọ B huyện Châu Thành, Kiên Giang.

2. Phạm Thanh Phong, sinh năm 1992 vắng mặt

Địa chỉ: ấp Thuận Hòa, xã Bình Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

3. Trần Minh Thư, sinh năm 1995.vắng mặt

Địa chỉ: ấp Thuận Hòa, xã Bình Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 12/2015 Phạm Thanh Thảo, sinh năm 1977 ngụ tại số 109 Đinh Công Tráng, phường Rạch Sỏi, TP. Rạch Giá, Kiên Giang có mua 01 chiếc xe tải biển số 68C – 043.91 để kinh doanh chở thuê hàng hóa. Tháng 6/2017 bà Thảo có thuê ông Lê Thanh Vũ Điền, sinh năm 1986 tại ấp Phước Hòa, xã Mong Thọ B huyện Châu Thành, Kiên Giang làm tài xế chạy xe giao hàng. Đến tháng 8/2017, bà Thảo có thuê Lê Hùng Đ, sinh năm 1977 ngụ 164/26A Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Bảo TP. Rạch Giá, Kiên Giang làm phụ xế cho ông Điền để theo ông Điền bốc vác hàng hóa.

Đến sáng ngày 30/8/2017, ông Điền điều khiển xe 68 C – 043.91 đến đại lý Thành long ở Thành phố Rạch Giá lấy la phong thạch cao và khung nhôm để giao cho tiệm Minh Thành ở huyện Kiên Lương. Ông Điền và Đ xếp nhiều tấm la phông

thạch cao ở thùng xe và 2 bên phía trong thùng xe cùng nhiều khung nhôm được xếp bên trên la phông nhưng không chằng buộc chắc chắn. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, ông Điền điều khiển xe 68C – 043.91 đi từ Rạch Giá lưu thông trên quốc lộ 80 đi huyện Kiên Lương giao hàng. Khi đi đến lò bánh mì Thắng – Tuyền gần cầu Tri tôn, thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn Đất thì dừng xe lại giao bọc cá chả 25 kg cho lò bánh mì Thắng Tuyền. Sau đó ông Điền nói bị đau đầu nên nhờ Đ điều khiển xe thay thì Đ đồng ý. Sau đó Đ điều khiển xe 68C – 043.91 tiếp tục lưu thông trên Quốc lộ 80 theo hướng Rạch Giá, Hà Tiên khi đi đến đoạn đường Km163 + 730 thuộc địa phận ấp Bình Hòa, xã Bình Giang , huyện Hòn Đất thì Đ phát hiện có 01 xe 16 chổ chạy ngược chiều, thì Đ điều khiển xe 68C – 043.91 chạy sát mé lộ bên phải nhưng không giảm tốc độ, sau khi xe 16 chổ chạy qua, thì Đ đánh tay lái qua trái để điều khiển xe 68C – 043.91 ra giữa đường. Do xe 68C – 043.91 chở hàng hóa cồng kềnh mà không được chằng buộc chắc chắn, nên khi Đ đánh tay lái qua trái làm hàng hoá trên xe bị xô qua trái, xe bị chao đảo lạng qua phần đường bên trái. Đ đã đánh tay lái về bên phải thì xe 68C – 043.91 lật đổ về bên trái. Lúc này, bà Nguyễn Thị T đang đứng ở mé đường bên trái gần xe mô tô biển số 68S5 - -0399 đẩy thùng phía trước. Khi xe 68C – 043.91 lật về bên trái làm xe quay ngang đường, phần đuôi xe đè lên người bà T làm bà T ngã úp mặt xuống đường tử vong tại chỗ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 528/KL-KTHS ngày 06/10/2017 của phòng Kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang đã kết luận nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị T do đa chấn thương.

Tại bản cân trọng tải xe ô tô lúc 20 giờ ngày 30/8/2017 của Đội cảnh sát giao thông huyện Hòn Đất tiến hành cân trọng tải xe ô tô 68C-043.91 có tổng trọng tải là 6.480 kg. Tổng trọng tải cho phép của xe và hàng hóa là 4.760 kg.

Vật chứng cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hòn Đất đã thu giữ:

- 01 xe tải biển số kiểm soát 68C – 043.91 (xe đã qua sử dụng)

- 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số 68C – 043.91.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỷ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KA 5257977.

- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số A 002438309

- 01 xe mô tô biển số 68S5- 0399 (xe đã qua sử dụng).

Toàn bộ vật chứng trên, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hòn Đất đã trả lại cho bà Phạm Thanh Thảo và ông Nguyễn Văn K.

Về trách nhiệm dân sự: bà Phạm Thanh Thảo và ông Lê Hùng Đ đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại Nguyễn Thị T số tiền 130.000.000 đồng. Đại diện phía bị hại là ông Nguyễn Văn K đã làm đơn bãi nại cho Lê Hùng Đ.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thanh Thảo ý kiến, bà đã giúp bị cáo bồi thường xong cho bị hại, không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến: Thống nhất quan điểm Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKS-HĐ ngày 08/3/2018của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất đã truy tố bị cáo: Lê Hùng Đ về tội: " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khỏan 01 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung 2009.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của Lê Hùng Đ khi điều khiển xe ô tô đã vi phạm Luật giao thông đường bộ dẫn đến chết người. Hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội : " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Theo quy định tại khoản 01 điều 202 Bộ luật Hình sự 1999. Qua đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 202 điểm b,p khoản 1,2 Điều 46, Điều 31 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hùng Đ từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòn Đất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù đây là lỗi vô ý vì quá cẩu thả và quá tự tin, bị cáo cứ nghĩ rằng hậu quả sẽ không xảy ra khi vi phạm luật giao thông đường bộ là khi điều khiển xe ô tô 68C-043.91 chở hàng hóa nhưng không chằng buộc chắc chắn vi phạm phạm khoản 1 Điều 20 Luật giao thông đường bộ 2008 không tuân thủ các quy định về trọng tải vi phạm khoản 1 Điều 28 và không giảm tốc độ khi tránh xe ngược chiều vi phạm khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ 2008. Nhưng thực tế hậu quả xảy ra nghiêm trọng gây ra tai nạn giao thông làm bà Nguyễn Thị T tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm

đến trật tự giao thông đường bộ, mà nó còn xâm phạm đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng không nhỏ đến tình cảm, tinh thần gia đình người bị hại, sự cẩu thả và không có ý thức pháp luật của bị cáo đã tước đi mạng sống của một con người, tạo nên sự mất mát không gì bù đắp được đối với gia đình họ. Đáng lẽ ra phải xét xử bị cáo ở khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Nhưng, do hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước 0 giờ ngày 01/01/2018 trước ngày BLHS 2015 có hiệu lực, áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung 2009 có khung hình phạt nhẹ hơn khoản 1 Điều 260 BLHS 2015.

Theo quy định tại khoản 1 điều 202 Bộ luật Hình sự 199 quy định: " Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm".

Như vậy, hành vi điều khiển xe 68C- 043.91 cẩu thả dẫn đến tai nạn chết người của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khỏan 01 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung 2009.

[3] Tại phiên tòa kiểm sát viên đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung 2009. Điểm b, p khoản 1 Điều 46, 31 Bộ luật Hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo: Lê Hùng Đ từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là hợp lý phù hợp với quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà viện kiểm sát đã truy tố. Nhưng xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện người bị hại có ý kiến: Trong hồ sơ vụ án đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn phải nuôi vợ và con còn nhỏ, người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Khi phạm tội bị cáo bồi thường khắc phục hoàn toàn hậu quả xảy ra. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1,2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo Lê Hùng Đ 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe hạng A 1, C mang tên Lê Hùng Đ.(trong hồ sơ vụ án).

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử thống nhất miễn áp dụng khoản 5 Điều 202 BLHS 1999 sửa đổi bổ sung 2009 đối với bị cáo về việc cấm

điều khiển xe ô tô từ 01 đến 5 năm. Hội đồng xét xử thống nhất cho miễn việc khấu trừ thu nhập theo quy định tại khoản 3 Điều 31 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Về phần trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường xong, Đại diện người bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên miễn xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hùng Đ phạm tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"

Áp dụng: Khỏan 01 Điều 202, điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 31 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung 2009.

Xử Phạt: Bị cáo Lê Hùng Đ 18 tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục là UBND phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang nhận được Quyết định thi hành Bản án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Lê Hùng Đ cho UBND phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, giám sát giáo dục. Đồng thời bị cáo phải có nghĩa vụ thông báo cho chính quyền địa phương biết nếu có sự thay đổi về nơi cư trú theo quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về phần trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu gì thêm, nên miễn xét.

Về biện pháp tư pháp: Xử trả lại cho bị cáo Lê Hùng Đ 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe hạng A 1, C mang tên Lê Hùng Đ.(trong hồ sơ vụ án).

Về án phí: Bị cáo nộp: 200.000 đồng án phí HSST.

Báo cho bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự,người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nơi Nhận:
- TAND Tỉnh KG.
- VKS H.Hòn Đất
- Bị cáo; Bị hại
- Lưu

Nguyễn Tấn Lợi